

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 32 Phan Đăng Lưu, phường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Điện thoại: (02383) 844.208 - Fax: (02388) 668.118
- Email: nawasco@gmail.com - Website: [www.nawasco.com.vn](http://www.nawasco.com.vn)
- Vốn điều lệ: **373.859.830.000 VNĐ** (Ba trăm bảy mươi ba tỷ, tám trăm năm mươi chín triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: NAW.
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	Số 01/NQ- ĐHĐCĐ	20/4/2024	1- Phê duyệt nội dung các báo cáo: - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024. - Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán tóm tắt - Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2023 - Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và của Tổng giám đốc năm 2023. 2- Phê duyệt nội dung các tờ trình của HĐQT: - Trình phê duyệt quyết toán lương, thù lao 2023 và dự toán lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát - Trình cuộc họp thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2024. - Trình các mục tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh

			doanh năm 2024 và Kế hoạch đầu tư trong thời gian tới của Công ty. - Trình ĐHĐCĐ về việc phân chia lợi nhuận năm tài chính 2024. - Trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027. - Trình bổ sung sửa đổi ngành kinh doanh.
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị :

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm lại	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Bá Quý	Chủ tịch	29/4/2022	29/4/2022
2	Ông Lê Đình Hoan	TV	29/4/2022	29/4/2022
3	Ông Trịnh Văn Thắng	Phó CT	16/7/2022	29/4/2022

### 2. Các cuộc họp hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Bá Quý	07	100%	
3	Ông Lê Đình Hoan	07	100%	
4	Ông Trịnh Văn Thắng	07	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị họp mỗi tháng 1 lần và họp đột xuất khi cần thiết để: Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh của tháng trước và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của tháng tiếp theo; Duyệt các nội dung Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện trong các kỳ họp trước; Quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền trên cơ sở nội dung các tờ trình của Tổng giám đốc gửi. Nghe kết quả giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Nghe và góp ý kiến vào nội dung báo cáo tháng của Ban kiểm soát.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban tổng giám đốc trong các lĩnh vực chính:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do ĐHĐCĐ giao thực hiện năm 2024.

+ Tình hình thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

+ Tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty: Ban tổng giám đốc hoạt động điều hành hoàn thành tốt các nhiệm vụ HĐQT giao.

#### 3.1 Tình hình thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

Ban tổng giám đốc đã thực hiện tốt các quyết định, nghị quyết của HĐQT.

#### 3.2 Tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2024 ổn định, bám sát theo chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên đưa ra. Công ty đã có các biện pháp tích cực trong sản xuất kinh

doanh để đạt các chỉ tiêu đề ra đặc biệt là doanh thu và giảm tỷ lệ thất thoát.

Công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Các vấn đề thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị đều được Tổng giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát. Các thành viên HĐQT, BKS đều thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Nói chung, Ban tổng giám đốc đã thực hiện công tác điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành, đề ra những biện pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	28/2/2024	Nghị quyết v/v chốt danh sách cổ đông phục vụ ĐHCĐ thường niên 2024	3/3
2	01/QĐ-HĐQT	22/1/2024	Về việc phê duyệt nội dung Phương án thưởng năm 2023 Phê duyệt nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	2/3
3	02/QĐ-HĐQT	25/1/2024	Về việc bổ sung quỹ thưởng cho các cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty	2/3
4	03/QĐ-HĐQT	19/3/2024	Phê duyệt nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	2/3
5	04/QĐ-HĐQT	04/4/2024	Quyết định về việc khen thưởng lao động có chuyên môn tay nghề cao năm tài chính 2023	3/3

### III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS (bầu lại nhiệm kỳ mới)	Trình độ chuyên môn
1	Võ Thị Thìn	Trưởng BKS	16/7/2022	Đại học (Cử nhân kế toán)
2	Lê Thị Kim Oanh	TV. BKS	29/4/2022	Trung cấp kế toán
3	Nguyễn Thị Ngân	TV. BKS	29/4/2022	Đại học (Cử nhân kế toán) Miễn nhiệm ngày 20/4/2024
4	Nguyễn Thị Thanh Châu	TV. BKS	20/4/2024	Trung cấp kế toán Bầu bổ sung ngày 20/4/2024

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Võ Thị Thìn	04	4	100%	
2	Lê Thị Kim Oanh	04	4	100%	
3	Nguyễn Thị Ngân	04	3	100%	
4	Nguyễn Thị Thanh Châu	1	1	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An và thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2024. Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2024 theo các nội dung chủ yếu sau:

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Tình hình thực hiện tuân thủ điều lệ Công ty, luật doanh nghiệp, pháp luật nhà nước.
- Kiểm tra giám sát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong công tác kế toán thống kê và báo cáo tài chính.
- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024,
- Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.
- Hàng tháng, Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn Công ty.
- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các quy định hiện hành.

Qua công tác kiểm tra giám sát 6 tháng đầu năm 2024, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty đã tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong Công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty khi có yêu cầu, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS:

Tuân theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty.

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Hoàng Văn Hải	02/01/1961	Kỹ sư chế tạo máy	30/12/2016

2	Nguyễn Văn Hà	26/02/1978	Thạc sỹ Kỹ thuật cơ sở hạ tầng/Kỹ sư xây dựng chuyên ngành Cấp thoát nước - Đại học Xây dựng Hà Nội	02/01/2017
3	Lê Đình Hoan	04/8/1976	Cao đẳng kế toán	11/11/2018

**V. Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Trần Thị Lan Anh	15/11/1986	Cử nhân kinh tế	23/4/2019

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**I. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMT ngày cấp, nơi cấp CMT	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Bá Quý		Chủ tịch HĐQT						
2	Hoàng Văn Hải		Tổng Giám đốc, Phó chủ tịch HĐQT						
3	Lê Đình Hoan		Thành viên HĐQT						
4	Trịnh Văn Thắng		Phó chủ tịch HĐQT						
5	Nguyễn Văn Hà		Phó tổng giám đốc						
6	Võ Thị Thìn		Trưởng ban kiểm soát						

7	Trần Thị Lan Anh	Thành viên ban kiểm soát						
		Kế toán trưởng						
8	Lê Thị Kim Oanh	Thành viên ban kiểm soát						
9	Nguyễn Thị Ngân	Thành viên ban kiểm soát						
10	Nguyễn Thị Thanh Châu	Thành viên ban kiểm soát						

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (có phụ lục kèm theo).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có giao dịch.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.



**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ**

Mã chứng khoán: NAW

Tên Công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Nghệ An

Ngày chốt: 30/06/2024

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	NAW	Nguyễn Bá Quý	Chủ tịch Hội đồng Quản trị		CMND			30/12/16
1.01	NAW	Nguyễn Bá Thiêm		Bố đẻ				
1.02	NAW	Lê Thị Cư		Me đẻ				
1.03	NAW	Đoàn Việt Kinh		Bố vợ				
1.04	NAW	Nguyễn Thị Vương		Me đẻ vợ				
1.05	NAW	Nguyễn Thị Lai.		Me vợ (me kế)	CMND			
1.06	NAW	Đoàn Thị Bích Huệ		Vợ	CMND			
1.07	NAW	Nguyễn Bá Khánh Tùng		Con trai	CCCD			
1.08	NAW	Nguyễn Bá Quế		Con trai	CMND			
1.09	NAW	Vũ Thị Thu Hương		Con dâu	CCCD			
1.10	NAW	Nguyễn Anh Đào		Con dâu	CCCD			
1.11	NAW	Nguyễn Thị Trà		Chị gái	CMND			
1.12	NAW	Nguyễn Thị Hương		Em gái	CMND			
1.13	NAW	Nguyễn Bá Thức		Em trai	CMND			
1.14	NAW	Nguyễn Bá Phương		Em trai	CMND			
1.15	NAW	Nguyễn Bá Bé		Em trai	CMND			
1.16	NAW	Ngô Xuân Hùng		Anh rể	CMND			
1.17	NAW	Tô Huy Thương		Em rể	CMND			
1.18	NAW	Nguyễn Thị Bình		Em dâu	CMND			
1.19	NAW	Trần Thị Lợi		Em dâu	CMND			
1.20	NAW	Trần Thị Hiền		Em dâu	CMND			



<b>2</b>	<b>NAW</b>	<b>Trịnh Văn Thắng</b>	<b>Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị</b>		CCCD			<b>09/05/21</b>
2.01	NAW	Trịnh Văn Huệ		Bố đẻ	CCCD			
2.02	NAW	Nguyễn Thị Lan		Mẹ đẻ	CCCD			
2.03	NAW	Lê Văn Tịch		Bố vợ	CCCD			
2.04	NAW	Phạm Thị Minh Khai		Mẹ Vợ	CCCD			
2.05	NAW	Lê Thị Thu Phương		Vợ	CCCD			
2.06	NAW	Trịnh Thế Anh		Con trai	CCCD			
2.07	NAW	Trịnh Nhật Minh		Con trai	CCCD			
2.08	NAW	Trịnh Thị Châu		em gái	CCCD			
2.09	NAW	Trịnh Xuân Dũng		em trai	CCCD			
2.10	NAW	Nguyễn Tiên Long		em rể	CCCD			
<b>3</b>	<b>NAW</b>	<b>Lê Đình Hoan</b>	<b>Thành viên Hội đồng Quản trị</b>		<b>CMND</b>			<b>30/12/16</b>
3.01	NAW	Bố		Bố đẻ				
3.02	NAW	Hoàng Thị Hồ		Mẹ đẻ	CMND			
3.03	NAW	Nguyễn Bá Viêm		Bố vợ	CMND			
3.04	NAW	Nguyễn Thị Hồng Tê		Mẹ vợ	CMND			
3.05	NAW	Nguyễn Thị Liên Thương		Vợ	CMND			
3.06	NAW	Lê Ngọc Diệp		Con gái	CCCD			
3.07	NAW	Lê Ngọc Thảo		Con gái	CCCD			
3.08	NAW	Lê Đình Kiệt		Con trai				
3.09	NAW	Lê Thị Hồng Lam		Chị gái	CCCD			
3.10	NAW	Lê Thị Hồng Giang		Chị gái	CCCD			
3.11	NAW	Lê Thị Minh Hiền		Chị gái	CMND			
3.12	NAW	Phan Tiên Dũng		Anh rể	CMND			
3.13	NAW	Nguyễn Bá Hưng		Anh rể	CCCD			
3.14	NAW	Lê Đình Hiệp		Anh trai	CMND			
<b>4</b>	<b>NAW</b>	<b>Hoàng Văn Hải</b>	<b>Tổng Giám đốc</b>		<b>CMND</b>			<b>30/12/16</b>
4.01	NAW	Trần Thị Ngân		Mẹ đẻ	CMND			
4.02	NAW	Hoàng Văn Vinh		Bố đẻ				
4.03	NAW	Lê Thị Phương		Vợ	CMND			
4.04	NAW	Lê Xuân Đâu		Bố vợ	CMND			
4.05	NAW	Trần Thị Phượng		vợ	CMND			
4.06	NAW	Hoàng Lê Phương Lý	Nhân viên phòng kế toán	Con gái	CMND			
4.07	NAW	Hoàng Lê Văn Minh		Con trai	CMND			



4.08	NAW	Hoàng Thị Dung		Em gái	CMND		
4.09	NAW	Hoàng Văn Quân		Em trai	CMND		
4.10	NAW	Trần Quốc Bình		Em rể	CMND		
4.11	NAW	Trần Thị Thúy Ngân		Em dâu	CMND		
4.12	NAW	Nguyễn Hà Phương		Con rể	CMND		
<b>5</b>	<b>NAW</b>	<b>Nguyễn Văn Hà</b>	<b>Phó tổng Giám đốc</b>		<b>CMND</b>		<b>02/01/17</b>
5.01	NAW	Nguyễn Văn Sơn		Bố đẻ	CMND		
5.02	NAW	Ngô Thị Diệp		Mẹ đẻ	CMND		
5.03	NAW	Trần Thị Thanh Bình		Vợ	CMND		
5.04	NAW	Trần Hữu Mùi		Bố vợ	CMND		
5.05	NAW	Vợ Phạm Thị Loan		Mẹ vợ	CMND		
5.06	NAW	Nguyễn Châu Anh		Con gái			
5.07	NAW	Nguyễn Văn Quân		Con trai			
5.08	NAW	Nguyễn Văn Đông	Nhân viên thống kê XN XL	Em trai	CMND		
5.09	NAW	Nguyễn Thị Đô		Em gái	CMND		
5.10	NAW	Nguyễn Văn Xô		Em trai	CMND		
5.11	NAW	Phạm Thị Sim		Em dâu	CMND		
5.12	NAW	Nguyễn Hữu Vị		Em rể	CMND		
5.13	NAW	Lê Thị Thu Hoài		Em dâu	CMND		
<b>6</b>	<b>NAW</b>	<b>Trần Thị Lan Anh</b>	<b>Kế toán trưởng</b>		<b>CMND</b>		<b>23/04/19</b>
6.01	NAW	Trần Văn Hải		Bố đẻ	CMND		
6.02	NAW	Hoàng Thị Hương		Mẹ đẻ	CMND		
6.03	NAW	Lê Văn Lân		Chồng	CMND		
6.04	NAW	Lê Văn Vinh		Bố chồng	CMND		
6.05	NAW	Nguyễn Thị Xuyên		Mẹ chồng	CMND		
6.06	NAW	Lê Văn Minh		Con trai			
6.07	NAW	Lê Văn Minh Đức		Con trai			
6.08	NAW	Trần Thị Vân Anh		Em gái	CCCD		
6.09	NAW	Trần Thị Diệp Anh		Em gái	CMND		
6.10	NAW	Trần Văn Hoàng		Em trai	CMND		
6.11	NAW	Phan Thanh Hiền		Em dâu	CMND		
6.12	NAW	Hồ Nam Sơn		Em rể	CMND		
<b>7</b>	<b>NAW</b>	<b>Võ Thị Thín</b>	<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>		<b>CMND</b>		<b>30/12/16</b>
7.01	NAW	Võ Thiên Vợi		Bố đẻ			
7.02	NAW	Phạm Thị Lan		Mẹ đẻ			

7.03	NAW	Nguyễn Thọ Hồng		Bố chồng	CMND			
7.04	NAW	Phan Thị Vịnh		Mẹ chồng	CMND			
7.05	NAW	Nguyễn Thọ Hà		Chồng	CMND			
7.06	NAW	Nguyễn Vũ Bảo Dương		Con trai	CMND			
7.07	NAW	Nguyễn Gia Như		Con gái				
7.08	NAW	Võ Thị Hơi		Chị gái	CMND			
7.09	NAW	Võ Thị Cúc		Chị gái	CMND			
7.10	NAW	Võ Tiên Ngọc		Anh trai	CMND			
7.11	NAW	Võ Thị Mai		Chị gái	CMND			
7.12	NAW	Võ Thị Trúc		Chị gái	CMND			
7.13	NAW	Võ Thị Chuyên		Chị gái	CMND			
7.14	NAW	Võ Công Chính		Anh trai	CMND			
7.15	NAW	Võ Đức Thịnh		Em trai	CMND			
7.16	NAW	Trần Đình Hưng		Anh rể	CMND			
7.17	NAW	Lô Thanh Tân		Anh rể	CMND			
7.18	NAW	Thái Văn Thông		Anh rể	CMND			
7.19	NAW	Lưu Thị Chín		Chị dâu	CMND			
7.20	NAW	Phạm Thị Hồng Thắm		Chị dâu	CMND			
7.21	NAW	Bùi Thị Thảo		Em dâu	CMND			
<b>8</b>	<b>NAW</b>	<b>Lê Thị Kim Oanh</b>	<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>		<b>CMND</b>			<b>07/03/19</b>
8.01	NAW	Lê Đình Từ		Bố đẻ	CMND			
8.02	NAW	Dương Thị Mai		Mẹ đẻ				
8.03	NAW	Lê Đình Từ		Bố chồng	CMND			
8.04	NAW	Nguyễn Thị Mỹ		Mẹ chồng	CMND			
8.05	NAW	Nguyễn Xuân Mạnh		Chồng	CMND			
8.06	NAW	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Con gái	CMND			
8.07	NAW	Nguyễn Xuân Hồng		Con trai	CMND			
8.08	NAW	Nguyễn Văn Chiến		Con rể	CCCD			
8.09	NAW	Lê Đình Dũng		Em trai	CMND			
8.10	NAW	Lê Mạnh Hùng		Em trai	CMND			
8.11	NAW	Nguyễn Hà Thanh		Em dâu	CMND			
8.12	NAW	Hà Thanh Nhân		Em dâu	CMND			
<b>9</b>	<b>NAW</b>	<b>Nguyễn Thị Thanh Châu</b>	<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>		<b>CCCD</b>			<b>20/4/2024</b>
9.01	NAW	Nguyễn Huy Lệ		Cha đẻ				
9.02	NAW	Nguyễn Thị Ngu		Mẹ đẻ				

9.03	NAW	Lưu Xuân Đăng		Bố chồng				
9.04	NAW	Vũ Thị Tân		Mẹ chồng	CCCD			
9.05	NAW	Lưu Hồng phong		Chồng				
9.06	NAW	Lưu Trọng Hiếu		Con trai	CCCD			05/3/2024
9.07	NAW	Nguyễn Huy Cường		Anh trai	CCCD			
9.08	NAW	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		Chị dâu	CCCD			
9.09	NAW	Nguyễn Thị Vân		Chị gái	CCCD			
9.1	NAW	Phan Minh Nam		Anh rể	CCCD			
10	NAW	Công ty cổ phần mía đường Sông Con	Nhà đầu tư chiến lược	Tổ chức ủy quyền cho thành viên HĐQT sở hữu cổ phần	Giấy phép ĐKDK	2900324917	17/04/2018	
11	NAW	Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An		Tổ chức niêm yết	Giấy phép ĐKDK	2900324240	07/09/18	
12	NAW	Đảng ủy Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An						
13	NAW	Công đoàn công ty cổ phần cấp nước Nghệ An						
14	NAW	Đoàn thanh niên Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An						

NGƯỜI LẬP



Võ Thị Thìn

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Bá Quý

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Kỳ báo cáo: 6 tháng.**

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	NAW
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	38,05%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	2
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	20/04/2024
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	20/04/2024
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	20/04/2024
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	20/04/2024
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Có



Handwritten mark

17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGĐCK	
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGĐCK	
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	
23		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	
24		Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	
25		Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	
26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	3
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	7
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Có
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
39		Ủy ban kiểm toán	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT? (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)
40	Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)		
41	Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)		

42	<b>Vấn đề khác</b>	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	
44		Công ty có bị sở GD&ĐT hoặc UBND nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Nguyễn Bá Quý**

